TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **27**/2026/QĐST-DS	

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÁI NGUYÊN

Căn cứ Điều 26, Điều 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 108/2026/TLST- DS ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ông Trịnh Hồng Q, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Xóm H, xã V, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Ông Triệu Văn V, sinh năm 1987

Cư trú: Xóm Vân Hoà(nay là Phả Lý), xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Triệu Văn V có nghĩa vụ trả cho ông Trịnh Hồng Q tổng số tiền tính đến ngày 08/7/2026 là: 67.000.000đ(*Sáu mươi bảy triệu đồng*) (trong đó tiền gốc là: 52.000.000 đồng và tiền lãi 15.000.000đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc trả trực tiếp.

- Thời hạn thanh toán: Ông Triệu Văn V có nghĩa vụ trả cho ông Trịnh Hồng Q toàn bộ số tiền gốc và lãi 67.000.000đ(*Sáu mươi bảy triệu đồng*) chậm nhất hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, ông Trịnh Hồng Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Triệu Văn V không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Ông Triệu Văn V phải chịu 1.675.000đ(*một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV5- Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư